

Số: /KH-STC

Bình Định, ngày tháng 8 năm 2020

KẾ HOẠCH
Ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021

Căn cứ Quyết định số 1465/QĐ-UBND ngày 20/04/2020 của UBND về Phê duyệt Kế hoạch triển khai xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Bình Định năm 2020;

Thực hiện công văn số 4865/UBND-VX ngày 23/7/2020 của UBND tỉnh về việc thực hiện hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ/Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch năm 2021;

Sở Tài chính xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021 bao gồm: Sở Tài chính, Phòng TC-KH huyện, thị xã, thành phố và Tài chính xã, phường, thị trấn như sau:

I. Mục đích yêu cầu:

1. Mục đích:

- Nâng cao hiệu suất và chất lượng công việc chuyên môn, góp phần cải cách thủ tục hành chính công.
- Phát triển và chia sẻ dữ liệu, khai thác hiệu quả các phần mềm ứng dụng chuyên ngành.
- Nâng cấp hạ tầng CNTT, đảm bảo kết nối và liên thông thông tin trên hệ thống mạng LAN và mạng diện rộng.
- Xây dựng và hoàn thiện giải pháp an toàn, an ninh thông tin hệ thống.
- Triển khai 100% dịch vụ công trực tuyến của Sở từ mức độ 3 trở lên.

2. Yêu cầu

- Nâng cao trình độ và nhận thức của cán bộ, công chức về vai trò và hiệu quả của việc áp dụng CNTT vào quản lý nhà nước.
- Áp dụng CNTT vào công tác cải cách hành chính tại Sở.
- Từng bước đẩy mạnh ứng dụng CNTT tại Sở và làm nền tảng để phát triển nền hành chính điện tử hòa nhập vào xu hướng phát triển CNTT chung của tỉnh và phát triển chính phủ điện tử.

II. Hiện trạng ứng dụng CNTT tại Sở Tài chính Bình Định:

1. Hạ tầng kỹ thuật:

Trong các năm qua được sự quan tâm của Bộ Tài chính và UBND tỉnh, hạ tầng truyền thông của Sở Tài chính Bình Định đã được đầu tư cơ bản để đáp ứng các ứng dụng CNTT chuyên ngành và công tác chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ công chức, kết quả đạt được như sau:

- Tại Sở Tài chính: Đã dành riêng 1 phòng có lắp đặt điều hòa bố trí máy chủ và các thiết bị firewall, storage IBM, router, switch, bộ lưu điện, hệ thống chống sét,... Hệ thống mạng LAN gồm 100 node mạng đã được nâng cấp và hệ thống wifi phủ sóng toàn bộ trong cơ quan. Có 65 máy tính PC kết nối mạng LAN; 15 máy tính xách tay, 2 máy chiếu, 2 máy scan và 25 máy in lazer. Đầu tư và thiết lập các đường truyền thông: 02 đường truyền bằng cáp quang nối với Bộ Tài chính, Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện (trong đó 1 dự phòng) để sử dụng cho Hệ thống TABMIS, 1 thuê bao cáp quang Internet tốc độ cao, 1 đường cáp quang nội đô kết nối các Sở, ban, ngành và UBND tỉnh.

- Các thiết bị kết nối Hạ tầng truyền thông của ngành Tài chính tại các PhòngTC-KH các huyện, thị xã, thành phố được Bộ Tài chính trang cấp từ năm 2009, đến nay đã hết thời gian khấu hao theo quy định và theo khuyến cáo của Cục Tin học và Thống kê Tài chính – Bộ Tài chính các thiết bị này đã xuống cấp, việc truyền tải dữ liệu sẽ không ổn định, khó khăn trong việc khai thác dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý, điều hành và quyết toán ngân sách.

- Tại 11 Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố (PTC): Số lượng máy tính (để bàn và xách tay) của các Phòng Tài chính là 110 máy/100 CBCC, 35 máy in Lazer; Mỗi PTC có 1 hệ thống mạng LAN kết nối chung mạng LAN UBND cấp huyện và 01 máy chủ được đầu tư 2007 (máy chủ có cấu hình thấp nên hầu như không còn sử dụng nữa); 1 đường truyền thông cáp quang kết nối mạng hạ tầng truyền thông ngành Tài chính. Phần lớn máy tính để bàn hiện có tại PTC đã lạc hậu, lỗi thời, hết thời hạn bảo hành, thường xuyên gặp sự cố.

- Tại 159 UBND các xã, phường, thị trấn (Bộ phận tài chính xã) trên địa bàn tỉnh: Số lượng máy tính để bàn (tự trang bị và được UBND tỉnh đầu tư) về cơ bản đáp ứng được nhu cầu sử dụng.

2. Hiện trạng ứng dụng CNTT trong nội bộ ngành tài chính:

- Các thông tin chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh được cập nhật lên trang thông tin điện tử của Sở nhằm truyền tải nội dung thông tin kịp thời đến cán bộ công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn.

- Sử dụng phần mềm văn phòng điện tử IDESK 5.0 liên thông tất cả các sở, ban, ngành; triển khai sử dụng chứng thư số và chữ ký số.

- Triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đối với 10 bộ thủ tục: Cấp mã số ngân sách,

- Các phần mềm đang được sử dụng:

STT	Tên phần mềm, CSDL	Hiện trạng	Năm trang bị	Đối tượng sử dụng
-----	--------------------	------------	--------------	-------------------

1	Phần mềm QLNS 8.0	Đang sử dụng	2000	Sở Tài chính và các PTC
2	Phần mềm KT HCSN IMAS	Đang sử dụng	2005	Sở Tài chính
3	Phần mềm KT Ngân sách xã	Đang sử dụng	2005	Bộ phận tài chính xã
4	- Idesk 5.0 (văn phòng điện tử)	Đang sử dụng	2011	Sở Tài chính
5	TABMIS	Đang sử dụng	2009	Sở Tài chính và các PTC
6	Quản lý tài sản nhà nước (trên 500tr và dưới 500tr)	Đang sử dụng	2007	Sở Tài chính và các PTC và Bộ phận tài chính xã
7	Cấp mã số ngân sách	Đang sử dụng	2007	Sở Tài chính và các PTC
8	Website Sở Tài chính	Đang sử dụng	2009	Sở Tài chính
9	Email công vụ	Đang sử dụng	2007	Sở Tài chính
10	Phần mềm Quản lý hồ sơ thuê, giao đất	Đang sử dụng	2012	Sở Tài chính
11	Phần mềm QL hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành	Đang sử dụng	2014	Sở Tài chính
12	Phần mềm Hệ thống ứng dụng tập trung quản lý dự toán ngân sách và quyết toán của các đơn vị sử dụng ngân sách (Sở Tài chính và 11 Phòng TCKH)	Đang sử dụng	2015	Sở Tài chính
13	Kho Dữ liệu Thu-Chi Ngân sách	Đang sử dụng	2018	Sở Tài chính và các PTC
14	Phần mềm Báo cáo Thống kê Ngành Tài chính TT02/2019	Đang sử dụng	2019	Sở Tài chính và các PTC
15	Phần mềm Quyết toán dự án đầu tư BUCA	Đang sử dụng	2015	Sở Tài chính và các PTC và Bộ phận tài chính xã
16	Phần mềm QL Tiền lương	Đang sử dụng	2018	Sở Tài chính, các

				đơn vị dự toán
17	CSDL Giá tại Địa phương	Đang sử dụng	2019	Sở Tài chính, các đơn vị

- Sở Tài chính đã trang bị hệ thống phòng và diệt virus BKAV Endpoint Enterprise (bản quyền 01 năm), tại Phòng Tài chính Kế hoạch và Bộ phận Tài chính xã chưa được trang bị hệ thống phòng và diệt virus có bản quyền.

III. Kế hoạch đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021:

1. Mục tiêu:

- Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật mạng nội bộ (mạng LAN, máy chủ, máy tính cá nhân), đường truyền và thiết bị kết nối internet, các thiết bị thiết yếu phục vụ cho nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin và hoạt động của ngành Tài chính (bao gồm: Sở Tài chính, Phòng TC-KH huyện, thị xã, thành phố và Tài chính xã, phường, thị trấn).

- Nâng cấp, thay thế thiết bị kết nối Hạ tầng truyền thông của ngành Tài chính tại Sở Tài chính và các Phòng TC-KH các huyện, thị xã, thành phố.

- Xây dựng các hệ thống thông tin, các cơ sở dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành.

- Tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, công chức của Sở được tham gia đào tạo bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT nhằm khai thác, sử dụng một cách hiệu quả các chương trình ứng dụng CNTT phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ, góp phần nâng cao hiệu quả trong công việc.

2. Nội dung:

2.1. Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật:

- Nâng cấp hạ tầng truyền thông tại Sở Tài chính: máy tính, mạng LAN và một số thiết bị mạng đã xuống cấp.

- Trang bị mới các thiết bị thiết yếu phục vụ cho nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin và hoạt động của ngành tài chính.

2.2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan:

- Duy trì và phát triển hệ thống Văn phòng điện tử của Sở.

- Xây dựng phần mềm Báo cáo định kỳ lĩnh vực tài chính trên địa bàn tỉnh Bình Định cơ sở dữ liệu chế độ báo cáo thống kê ngành Tài chính theo Thông tư số 02/2019/TT-BTC; CSDL giá tại địa phương;

- Rà soát, điều chỉnh các quy chế sử dụng các ứng dụng: thư điện tử, trang thông tin điện tử; phần mềm quản lý điều hành tác nghiệp và một số ứng dụng khác... nhằm đảm bảo tính thống nhất, triệt để, trách nhiệm và đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin.

- Tiếp tục duy trì và phát triển trang thông tin điện tử Sở Tài chính đáp ứng nhu cầu cung cấp, trao đổi thông tin, Cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời các

nội dung thông tin, dữ liệu được quy định tại Quy chế hoạt động của Cổng thông tin điện tử của tỉnh khi có yêu cầu.

- Đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 đối với các thủ tục hành chính tại Sở, đến năm 2021 đạt 100% dịch vụ công trực tuyến của Sở từ mức độ 3 trở lên.

- Ứng dụng chữ ký số trong phần mềm văn phòng điện tử, các ứng dụng tại Sở và các dịch vụ công trực tuyến Kho bạc Nhà nước.

- Xây dựng mới các hệ thống thông tin tích hợp tại Sở Tài chính.

2.3. Đào tạo nguồn nhân lực:

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành trong cơ quan;

- Tạo điều kiện cho cán bộ chuyên trách về CNTT được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ;

- Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức được tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT trong xử lý công việc.

3. Kế hoạch nâng cấp cơ sở hạ tầng trang thiết bị CNTT năm 2021:

3.1. Trang thiết bị phần cứng:

STT	Tên thiết bị	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền	Ghi chú
1	Máy tính để bàn	45	15.000.000	675.000.000	Tạm tính
2	Máy Scan chuyên dùng	1	100.000.000	100.000.000	Tạm tính
3	Máy tính xách tay	5	15.000.000	75.000.000	Tạm tính
4	Máy in laser A3	2	50.000.000	100.000.000	Tạm tính
5	Máy in laser A4	24	5.000.000	120.000.000	Tạm tính
6	Thiết bị hạ tầng truyền thông ngành tài chính	12	35.000.000	420.000.000	Tạm tính
7	Thiết bị mạng: Firewall, Switch Cisco, Wifi..	1	200.000.000	200.000.000	Tạm tính
8	Nâng cấp mạng LAN (Cáp, hộp, Module jack, pack panel...)	1	100.000.000	100.000.000	Tạm tính
	Tổng cộng (1):			1.790.000.000	

3.2. Phần mềm, ứng dụng:

STT	Tên phần mềm, CSDL	Thành tiền (tạm tính)	Ghi Chú
1	Thuê máy chủ vận hành Phần mềm Tiền lương, CSDL Giá tại Địa Phương	95.000.000	Tạm tính
2	Phần mềm diệt virus có bản quyền BKAV năm 2021	40.000.000	Tạm tính
3	Dự phòng nâng cấp Phần mềm Tiền lương	200.000.000	Tạm tính
4	Hỗ trợ và bảo trì phần mềm KTXA 2021(159 xã x 1,8 tr/xã)	286.200.000	Tạm tính
5	Tập huấn người sử dụng phần mềm: Kế toán xã; Quản lý tài sản công; kế toán Chủ đầu tư	100.000.000	STC, PTC, 159 xã, phường, thị trấn (số đối tượng khác nhau)
6	Nâng cấp website Sở	50.000.000	Tạm tính
7	Thuê Kênh truyền TABMIS với VNPT, Viettel.	70.000.000	Tạm tính
8	Xây dựng phần mềm Báo cáo định kỳ lĩnh vực tài chính trên địa bàn tỉnh Bình Định	500.000.000	Tạm tính
9	Thuê phần mềm cơ sở dữ liệu giá tại địa phương	460.000.000	Tạm tính
	Tổng cộng (2)	1.801.200.000	

***Tổng cộng kinh phí (1)+(2): 3.591.200.000 đồng (Ba tỷ, năm trăm chín mươi một triệu, hai trăm ngàn đồng chẵn).**

Về nguồn vốn: Sở Tài chính sẽ tranh thủ sự giúp đỡ của Bộ Tài chính, nếu thiếu kinh phí đề nghị UBND tỉnh quan tâm, xem xét bố trí từ nguồn chi thường xuyên ngân sách tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng CNTT của Sở Tài chính Bình Định năm 2021, kính đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở TT&TT;
- Lưu: VT, VP, DNTH.

GIÁM ĐỐC

Lê Hoàng Nghi